

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2022/DS-ST
Ngày: 16-9-2022
V/v: Tranh chấp về hợp
đồng dân sự vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

-TH nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông K' My Na

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kiều Hạnh
2. Ông Trần Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà My La - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 107/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2022 về “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXX-ST ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ông H Văn M, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bị đơn: Ông Vũ Văn Ch

Địa chỉ: Thôn 1, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Ông M và ông Ch vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai, lời trình bày và đơn đề nghị xét xử vắng mặt ghi ngày 06-9-2022 nguyên đơn ông M trình bày: Ngày 30-4-2017 vợ chồng Ông Vũ Văn Ch, bà Phạm Thị M có vay của ông số tiền 65.000.000đ, thời hạn trả ngày 20-12-2017 và lãi thỏa thuận miệng 1,6%/ tháng. Vợ chồng ông Ch khó khăn và có hẹn ông đến năm 2018 thì trả số tiền trên và khát đến năm 2019 trả số tiền trên sau đó tiếp tục khát đến cuối năm 2020 trả nhưng cũng không trả.

Khi vợ chồng ông Ch , bà M ly hôn ông Ch có đến gặp ông và nhận trả số nợ trên cả gốc và lãi. Lần gần nhất ông Ch hẹn trả vào tết năm 2022 nhưng cũng không trả mà chỉ chuyển khoản 2.000.000đ. Tại đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt ngày 06-9-2022, ông M yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết buộc Ông Vũ Văn Ch trả số tiền 65.000.000đ, yêu cầu tính lãi từ ngày 30-4-2018 đến ngày 30-8-2022 với mức lãi suất 1,6%/ tháng tH nh tiền 54.080.000đ. Tổng cộng cả gốc và lãi 119.080.000đ. Ngày 16-9-2022 ông H có đơn xin rút một phần nội dung yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án tính lãi theo quy định pháp luật.

+ Bị đơn ông Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên không có ý kiến trình bày tuy nhiên trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt ghi ngày 08-9-2022 ông Ch trình bày do bận công việc, không có người thay thế nên không trực tiếp tham gia phiên tòa đề nghị xét xử vắng mặt ông và đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng có quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông M , buộc ông Ch có trách nhiệm trả số tiền còn nợ cả gốc và lãi.

Về án phí do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn Ông H Văn M , bị đơn Ông Vũ Văn Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến H nh xét xử vụ án theo thủ tục Ch .

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông M , Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ giấy mượn tiền ghi ngày 30-4-2017 do nguyên đơn ông M giao nộp cho Tòa án thì thể hiện ngày 30-4-2017 Ông Vũ Văn Ch , bà Phạm Thị M có vay của ông M số tiền 65.000.000đ và hẹn ngày 20-12-2017 thanh toán trả số tiền trên tuy nhiên đến nay chưa trả. Ông M xác định khi vợ chồng ông Ch , bà M ly hôn, ông Ch có đến gặp ông M và nhận thanh toán trả số tiền trên cả gốc và lãi cho ông M và lần gần đây nhất ông Ch thanh toán tết năm 2022 chuyển khoản cho ông M số tiền 2.000.000đ. Nay ông M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông Ch trả số tiền nợ gốc 65.000.000đ. Bị đơn ông Ch đã được triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt nên không có ý kiến trình bày tuy nhiên trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt ghi ngày 08-9-2022 ông Ch đề nghị xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết vụ án theo quy định pháp

luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định ông Ch có vay và còn nợ ông M số tiền 65.000.000đ là có căn cứ chấp nhận.

[3] Từ những phân tích trên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông H Văn M buộc Ông Vũ Văn Ch có nghĩa vụ trả cho Ông H Văn M số tiền 65.000.000đ.

[4] Về lãi suất: Ngày 16-9-2022 Ông H Văn M có đơn xin rút một phần nội dung yêu cầu khởi kiện về việc tính lãi, yêu cầu tính lãi theo quy định. 0,83%/ tháng tính từ ngày 21-12-2017 đến ngày 16-9-2022 là 56 tháng 26 ngày tH nh tiền 30.680.000đ, trừ đi số tiền 2.000.000đ ông Ch đã trả thì tiền lãi còn lại làm tròn 28.680.000đ Xét yêu cầu tính lãi của ông M phù hợp theo quy định pháp luật nên có căn cứ chấp nhận. Đình chỉ một phần yêu cầu tính lãi của ông M là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị đơn Ông Vũ Văn Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch $93.680.000đ \times 5\% = 4.684.000đ$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 273, Điều 328 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án .

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông H Văn M về việc khởi kiện “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*”.

Buộc Ông Vũ Văn Ch có trách nhiệm trả cho Ông H Văn M số tiền 93.680.000đ (Chín mươi ba triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng). Trong đó tiền gốc 65.000.000đ và tiền lãi 28.680.000đ.

Kể từ ngày người được thi H nh án có đơn yêu cầu thi H nh án nếu bên phải thi H nh án chậm thực hiện nghĩa vụ của số tiền còn phải thi H nh án thì phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đình chỉ một phần nội dung yêu cầu khởi kiện của Ông H Văn M về việc yêu cầu tính lãi.

2.Về án phí: Buộc Ông Vũ Văn Ch phải chịu 4.684.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ông H Văn M số tiền 2.925.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006719 ngày 04-7-2022 của Chi cục Thi H nh án dân sự huyện Di Linh.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi H nh theo quy định tại Điều 2 Luật thi H nh án dân sự thì người được thi H nh án dân sự, người phải thi H nh án dân sự có quyền thỏa thuận thi H nh án, quyền yêu cầu thi H nh án, tự nguyện thi H nh án hoặc bị cưỡng chế thi H nh án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi H nh án dân sự; Thời hiệu thi H nh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi H nh án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Đương sự;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

K' My Na

